

XỬ LÝ VẬT CHỨNG LÀ TÀI SẢN THỂ CHẤP TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ: QUAN ĐIỂM PHÁP LÝ VÀ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN

NGÔ VĂN LƯỢNG*

Tóm tắt: Vấn đề xử lý vật chứng là tài sản thể chấp trong các vụ án hình sự đang phát sinh nhiều bất cập trong thực tiễn áp dụng pháp luật tại Việt Nam, đặc biệt là trong việc xác định quyền ưu tiên giữa bên nhận thế chấp và việc tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước. Bài viết phân tích cơ sở pháp lý của quy định pháp luật, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm đảm bảo tính công bằng và hiệu quả trong quá trình xử lý vật chứng là tài sản thể chấp trong các vụ án hình sự.

Từ khóa: Tài sản thể chấp; vật chứng; xử lý vật chứng; quyền ưu tiên; tổ tụng hình sự

Ngày nhận bài: 30/7/2025; Biên tập xong: 23/10/2025; Duyệt đăng: 21/11/2025

DISPOSITION OF EXHIBITS CONSTITUTING MORTGAGED PROPERTY IN CRIMINAL PROCEEDINGS: DOCTRINAL ANALYSIS AND POLICY RECOMMENDATIONS

Abstract: The disposition of exhibits that constitute mortgaged property in criminal cases has revealed numerous inadequacies in the practical application of Vietnamese law, particularly in determining the priority between the mortgagee's secured rights and the State's authority to confiscate assets into the public budget. This article examines the legal foundations governing such matters and proposes solutions to ensure fairness and procedural efficiency in the handling of mortgaged property used as exhibits in criminal proceedings.

Keywords: Mortgage property; exhibits; disposition of exhibits; priority rights; criminal procedure

Received: Jul 30, 2025; Editing completed: Oct 23, 2025; Accepted for publication: Nov 21, 2025

Đặt vấn đề

Hiện nay, việc xử lý vật chứng là tài sản thể chấp trong các vụ án hình sự đang bộc lộ nhiều bất cập trong quá trình áp dụng pháp luật. Các quy định hiện hành và quan điểm pháp lý liên quan đến quyền, nghĩa vụ của các bên trong giao dịch thế chấp cũng như việc xử lý tài sản này chưa thống nhất, dẫn đến những cách hiểu và phán quyết khác nhau, ảnh hưởng đến tính minh bạch và làm suy giảm niềm tin của xã hội vào hệ thống tư pháp. Trước thực trạng đó, việc nghiên cứu cơ sở pháp lý, thực tiễn áp dụng và chính sách pháp luật trong xử lý vật chứng là tài sản thể chấp, nhằm đưa ra những kiến nghị, giải pháp hoàn thiện là hết sức cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc.

1. Quy định pháp luật hình sự Việt Nam về xử lý vật chứng là tài sản thể chấp

Theo quy định của pháp luật hình sự, vật chứng được cơ quan, người tiến hành tố tụng xác định, xử lý theo quy định tại Điều 89, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021, 2024, 2025

(gọi tắt là BLTTHS năm 2015) và các Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 (gọi tắt là BLHS năm 2015).

Trong quá trình xử lý vật chứng là tài sản thể chấp, nhiều quan điểm trái chiều đã phát sinh. Câu hỏi đặt ra là liệu nên tịch thu tài sản được sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội theo quy định của pháp luật hình sự, hay nên ưu tiên đảm bảo quyền lợi của bên nhận thế chấp trước khi tiến hành tịch thu tài sản (Quan điểm này dựa trên tinh thần của BLHS năm 2015, BLTTHS năm 2015 và Thông tư liên tịch số 06/1998/TTLT ngày 24/10/1998 của Tòa án nhân dân (TAND) tối cao, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao, Bộ Công an, Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp, hướng dẫn một số vấn đề liên quan đến việc bảo quản và xử lý tài sản là vật chứng, tài sản bị kê biên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án hình sự - gọi tắt là TTLT số 06/1998).

* Email: Ngovanluong.law@gmail.com

Thạc sĩ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp; Nghiên cứu sinh Trường Đại học Kiểm sát

Trước tình hình nhiều vụ án bị hủy hoặc phải sửa liên quan đến vấn đề này, ngày 05/6/2023, VKSND tối cao đã ban hành Công văn số 2160/VKSTC-V14 giải đáp một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc áp dụng các quy định của BLHS, BLTTHS, thi hành tạm giữ và thi hành án hình sự (Công văn số 2160/VKSTC-V14). Liên quan đến việc xử lý vật chứng là tài sản thế chấp tại ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng mà bị can sử dụng vào việc phạm tội, trong Công văn này, VKSND tối cao yêu cầu nếu tài sản thế chấp được sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội thì cơ quan tiến hành tố tụng phải xử lý theo Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015, tức là tịch thu sung Ngân sách hoặc tiêu hủy. Quyền lợi của ngân hàng, tổ chức tín dụng được bảo vệ bằng cách khởi kiện tại tòa án theo thủ tục tố tụng dân sự.

Mặc dù đã có văn bản hướng dẫn, nhưng trên thực tế, các cơ quan thực thi pháp luật vẫn gặp nhiều khó khăn trong việc áp dụng các quy định này. Một bên là văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực (TTLT số 06/1998), và một bên là văn bản hướng dẫn nội bộ của ngành Kiểm sát, không có tính bắt buộc như văn bản quy phạm pháp luật (Công văn số 2160/VKSTC-V14). Sự thiếu đồng bộ giữa các văn bản pháp luật và hướng dẫn nội bộ này đã gây ra sự lúng túng trong việc áp dụng pháp luật, dẫn đến các phán quyết không thống nhất, phát sinh nhiều khó khăn cho cơ quan thực thi pháp luật.

2. Thực tiễn áp dụng pháp luật và những quan điểm pháp lý đặt ra liên quan đến xử lý vật chứng là tài sản thế chấp

2.1. Quan điểm của người tiến hành tố tụng từ các vụ án thực tiễn

Tình huống thứ nhất: Theo thông báo rút kinh nghiệm số 51/TB-VC1-HS ngày 06/7/2020 của VKSND cấp cao tại Hà Nội, Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 10/3/2020 của TAND tỉnh L áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 tuyên tịch thu nộp ngân sách 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai biển kiểm soát 24A- 120.61 của Hầu Seo N. Nguyên nhân là ngày 28/11/2019, N sử dụng xe ô tô 24A-120.61 vận chuyển ma túy giúp một người đàn ông tên L từ thành phố L đến huyện S để nhận

số tiền công 10.000.000 đồng... Khoảng 02 giờ ngày 29/11/2019, khi đến địa phận thôn Lù Dì Sán, xã Sán Chải, huyện S, tỉnh L; N bị Bộ đội Biên phòng kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Với nhận định xe ô tô trên được hình thành từ nguồn vốn vay và đang được thế chấp tại ngân hàng, việc Hầu Seo N sử dụng xe ô tô vào việc phạm pháp là vi phạm nghĩa vụ thế chấp, Ngân hàng cũng không có lỗi trong việc này nên việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên tịch thu toàn bộ xe ô tô là chưa đúng các quy định tại Điều 213, 297, 298, 317, 323 Bộ luật Dân sự (BLDS). Do đó, VKSND cấp cao tại Hà Nội đã kháng nghị bản án sơ thẩm và TAND cấp cao tại Hà Nội đã xử phúc thẩm, sửa bản án hình sự về phần quyết định xử lý vật chứng theo hướng giao chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai biển kiểm soát 24A-120.61 và giấy tờ kèm theo cho Chi cục thi hành án huyện BH, tỉnh L phối hợp với Ngân hàng xử lý bán đấu giá thu hồi khoản nợ vay theo quy định pháp luật.

Tình huống thứ hai: Ngày 29/01/2023, H và T sử dụng ô tô ISUZU QKR77HE4 biển kiểm soát 50H-113.38 vận chuyển 199,347 gam ma túy loại Methamphetamine bị bắt quả tang. Xe ô tô trên được T mua với giá 845.500.000 đồng. T cùng vợ thế chấp Ngân hàng Thương mại Cổ phần (TMCP) Quốc tế Việt Nam vay 518.000.000 đồng, trả góp hàng tháng đến thời điểm tháng 4/2023 còn nợ lại 379.866.672 đồng. Tại bản án số 19/2023/HS-ST ngày 08/8/2023 của TAND tỉnh Đ đã tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với xe ô tô. Ngày 17/8/2023, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam kháng cáo yêu cầu giao xe cho Ngân hàng để xử lý thu hồi nợ dựa trên cơ sở quy định tại Điều 297, 298, 317, 323 BLDS năm 2015 và mục I,5.a) TTLT số 06/1998.

Tại bản án hình sự phúc thẩm số 272/2024/HS-PT ngày 17/4/2024 của TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận định: “Án sơ thẩm tuyên tịch thu nộp sung ngân sách đối với xe ô tô ISUZU QKR77HE4 biển kiểm soát 50H-113.38 là phù hợp theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; việc người có quyền lợi liên quan đề nghị áp dụng các căn cứ nêu trên là không đúng nguyên tắc khi thông tư 06 hướng dẫn Bộ luật Hình sự cũ, nên không có cơ sở để áp dụng”.

Tình huống thứ ba: Theo thông báo rút kinh nghiệm số 04/TB-VC3-V1 ngày 10/6/2025 của VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, qua vụ án Nguyễn Văn Minh Tiền về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” liên quan đến việc xử lý vật chứng. Theo đó, TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy một bản án của TAND tỉnh Trà Vinh, bởi Bản án sơ thẩm tuyên: “Giao cho Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Trà Vinh xử lý theo thẩm quyền 01 (một) xe ô tô tải ... biển kiểm soát: 64C-095.94” là không chính xác, không đúng quy định của pháp luật về xử lý vật chứng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của Ngân hàng. Nguyên nhân được xác định xe ô tô biển kiểm soát 64C-095.94 là đối tượng Nguyễn Văn Minh Tiền đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Quốc tế, Chi nhánh Gò Vấp - Phòng giao dịch Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh để vay số tiền 770.000.000 đồng. Nợ kéo dài từ ngày 07/7/2021 đến ngày 07/7/2024, bị cáo Nguyễn Văn Minh Tiền chưa thanh toán hết hợp đồng này, do đó phải được giao cho Ngân hàng TMCP Quốc tế, Chi nhánh Gò Vấp - Phòng giao dịch Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý tài sản trong việc thu hồi nợ theo quy định của pháp luật, theo Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Từ ba tình huống nêu trên có thể nhận thấy, việc áp dụng pháp luật trong xử lý vật chứng là tài sản thể chấp hiện còn thiếu thống nhất và thiếu cơ sở hướng dẫn thống nhất. Ở tình huống thứ nhất và thứ ba, các tòa án cấp phúc thẩm đã lựa chọn hướng tiếp cận theo pháp luật dân sự, chú trọng bảo vệ quyền lợi của bên nhận thế chấp, coi họ là chủ thể ngay tình không có lỗi, nên giao lại tài sản cho ngân hàng để xử lý thu hồi nợ vay thay vì tịch thu sung ngân sách nhà nước như án sơ thẩm. Ngược lại, tình huống thứ hai thể hiện một cách tiếp cận khác, tòa án phúc thẩm khẳng định tính ưu tiên của quy định pháp luật hình sự, bác bỏ việc vận dụng TTLT số 06/1998 với lý do văn bản này đã hết hiệu lực, và giữ nguyên quyết định tịch thu tài sản làm phương tiện phạm tội. Sự khác biệt này phản ánh xung đột trong nhận thức và áp dụng

pháp luật giữa hai hệ thống quy phạm hình sự và dân sự, đồng thời cho thấy khoảng trống pháp lý do chưa có văn bản hướng dẫn thay thế phù hợp với thực tiễn. Điều đó không chỉ gây lúng túng cho cơ quan tiến hành tố tụng mà còn dẫn đến những phán quyết thiếu nhất quán, tiềm ẩn nguy cơ xâm hại quyền lợi hợp pháp của các chủ thể liên quan.

Vấn đề cốt lõi trong xử lý vật chứng là tài sản thể chấp nằm ở sự xung đột giữa các quy định của BLHS và BLDS. Khi tài sản thể chấp được sử dụng làm phương tiện phạm tội, cơ quan tiến hành tố tụng đứng trước hai yêu cầu pháp lý đối lập: Một mặt, phải tịch thu vật chứng để bảo đảm tính răn đe, trừng trị và phòng ngừa tội phạm theo tinh thần của pháp luật hình sự; mặt khác, phải bảo vệ quyền lợi hợp pháp của bên nhận thế chấp, thường là ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng, theo nguyên tắc an toàn pháp lý của giao dịch dân sự. Hai mục tiêu này hướng đến hai giá trị pháp lý khác nhau, nên tất yếu dẫn đến mâu thuẫn trong áp dụng pháp luật. Thực chất, đây là sự khác biệt về chính sách điều chỉnh giữa luật hình sự và luật dân sự. Trong khi BLHS và BLTTHS đề cao mục tiêu đấu tranh phòng, chống tội phạm, quy định tịch thu công cụ, phương tiện phạm tội để sung ngân sách nhà nước hoặc tiêu hủy như một biện pháp tư pháp bắt buộc; thì BLDS lại nhấn mạnh nguyên tắc bảo vệ quyền tài sản và sự an toàn của giao dịch bảo đảm, trao cho bên nhận thế chấp quyền ưu tiên xử lý tài sản để thu hồi khoản vay.

Sự đối lập về mục tiêu và phạm vi điều chỉnh này đã dẫn đến những bản án và quan điểm pháp lý khác nhau trong thực tiễn xét xử, gây ra sự thiếu thống nhất trong áp dụng pháp luật, ảnh hưởng đến quyền lợi của các chủ thể liên quan. Xét về bản chất, đây là sự va chạm giữa lợi ích công cộng (bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, trừng trị hành vi phạm tội) và lợi ích tư (bảo vệ quyền tài sản hợp pháp của bên thứ ba ngay tình). Do đó, yêu cầu đặt ra hiện nay là cần có quy định pháp luật thống nhất hoặc hướng dẫn liên ngành có hiệu lực ràng buộc để hài hòa hai lợi ích này, khắc phục tận gốc tình trạng xung đột trong thực tiễn áp dụng.

2.2. Quan điểm nghiên cứu khoa học

Trước khi VKSND tối cao ban hành Công văn số 2160/VKSTC-V14, nhiều nhà nghiên cứu khoa học luật đã đưa ra các quan điểm về việc xử lý vật chứng là tài sản thế chấp. So sánh tài liệu mà tác giả tiếp cận được thì có đến 7/8 quan điểm đề nghị áp dụng theo hướng ưu tiên quyền lợi của bên nhận thế chấp¹ là thực hiện theo tinh thần hướng dẫn của TTTLT số 06/1998. Dù rằng TTTLT này đã hết hiệu lực nhưng hiện nay chưa có văn bản quy phạm pháp luật thay thế nên có thể thực hiện theo Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 09/5/2016 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2016, cụ thể “*Đối với các văn bản quy định chi tiết của các luật, pháp lệnh đã hết hiệu lực nhưng chưa ban hành kịp thời văn bản thay thế, Chính phủ thống nhất tiếp tục áp dụng nếu không trái với tinh thần của luật, pháp lệnh mới được ban hành*”. Đồng thời, Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng ghi nhận “*xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, cơ quan tiến hành tố tụng có trách nhiệm hoàn trả vật chứng trong vụ án hình sự là tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu theo đề nghị của bên nhận bảo đảm là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức mua bán, xử lý nợ xấu*”². Hiện nay, theo Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ về việc tiếp tục triển khai thi hành Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017

¹ Thái Chí Bình, “Hoàn thiện quy định về vật chứng theo pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam”, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, số 17/2012, tr.38, 42; Nguyễn Phương Anh, “Xử lý vật chứng hình sự là tài sản thế chấp”, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, số 1 (401)/2020, tr. 55, 56; Nguyễn Tất Trình, “Vướng mắc trong xử lý một số loại vật chứng”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 11/2021, tr. 47,48; Thiều Văn Thịnh, “Xử lý vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội đã được đăng ký giao dịch bảo đảm trong các vụ án hình sự”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 01 (Số Xuân), tr. 56; Lương Khải Ân, “Hoàn trả tài sản bảo đảm là vật chứng trong vụ án hình sự cho các tổ chức tín dụng theo pháp luật Việt Nam”, *Tạp chí Luật học*, 01/2022, tr. 81; Nguyễn Duy Linh, *Xử lý vật chứng theo luật tố tụng hình sự Việt Nam*, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, tr. 19, 20; Lâm Tố Trang, Nguyễn Chí Thân, “Xử lý tài sản thế chấp là vật chứng trong vụ án hình sự tại các ngân hàng thương mại”, *Tạp chí Nhân lực khoa học xã hội*, số 03/2024, tr. 16.

² Khoản 1 Điều 19 Nghị quyết có hiệu lực từ 15/8/2017 đến 15/8/2022.

của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng, các quy định của Nghị quyết 42 vẫn được duy trì và áp dụng. Điều này có nghĩa là cơ chế đặc thù trong xử lý nợ xấu, xử lý tài sản bảo đảm của các tổ chức tín dụng tiếp tục có hiệu lực thi hành trong giai đoạn hiện nay.

Các quan điểm này cho rằng bên nhận thế chấp, chẳng hạn như ngân hàng, cần được ưu tiên thanh toán khoản nợ trước khi tài sản bị tịch thu. Điều này không chỉ bảo vệ quyền lợi hợp pháp của bên nhận thế chấp mà còn góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống tín dụng và thị trường tài chính. Vì lẽ đó, dù là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, tài sản thế chấp cần được ưu tiên thanh toán nợ trước khi xử lý theo quy định của pháp luật hình sự. Quan điểm đó đã được TAND và VKSND cấp cao tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng trước ngày 01/7/2025, mặc dù chưa thống nhất với hướng dẫn của VKSND tối cao.

Đối lập với quan điểm trên, một số chuyên gia đồng tình cho rằng tài sản thế chấp cần bị tịch thu như các loại tài sản khác nếu nó được sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội. Lý do là hợp đồng thế chấp chỉ nhằm bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự, không làm mất quyền sở hữu của bên thế chấp. Theo đó, nếu tài sản thế chấp được sử dụng vào mục đích phạm tội, bên thế chấp phải chịu trách nhiệm theo hợp đồng tự nguyện thỏa thuận³. Quan điểm này nhấn mạnh nguyên tắc xử lý vật chứng nhằm tước đoạt điều kiện phạm tội, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

2.3. Quan điểm tác giả

Tác giả đồng tình với hướng dẫn tại Công văn số 2160/VKSTC-V14, bởi lẽ pháp luật dân sự cũng đã dự liệu những ngoại lệ. Cụ thể, khoản 9 Điều 21 Nghị định số 21/2021/NĐ-CP quy định thi hành BLDS về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ quy định: “*Trường hợp tài sản bảo đảm bị tiêu hủy, bị tổn thất toàn bộ hoặc bị phá dỡ, bị tịch thu theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì được xác định là không còn tài sản bảo đảm...*”; đồng thời, khoản 3

³ Trần Văn Hùng (2024), “Xử lý vật chứng là tài sản thế chấp tại ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng trong vụ án hình sự”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 7/2024, tr. 53.

Điều 49 Nghị định này cho phép xử lý tài sản bảo đảm để thực hiện những nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật, bao gồm cả nghĩa vụ nộp vào ngân sách nhà nước khi tài sản đó liên quan đến hành vi phạm tội. Điều này cho thấy, pháp luật đã tính đến khả năng tài sản bảo đảm không còn tồn tại trên thực tế và ưu tiên cho yêu cầu phòng, chống tội phạm. Như vậy, việc tịch thu tài sản thể chấp được sử dụng làm phương tiện phạm tội không chỉ phù hợp với tinh thần của pháp luật hình sự, mà còn không mâu thuẫn với nguyên tắc bảo đảm nghĩa vụ trong pháp luật dân sự.

Mặt khác, nghiên cứu tâm lý tội phạm cho thấy nếu ưu tiên bảo vệ quyền lợi của bên nhận thế chấp, các đối tượng phạm tội có thể lợi dụng việc thế chấp tài sản để giảm thiểu thiệt hại khi tài sản bị tịch thu. Cụ thể, họ có thể sử dụng tài sản thể chấp để phạm tội vì biết rằng tài sản sẽ được ngân hàng bảo vệ, từ đó giảm thiểu tổn thất cá nhân của họ. Do đó, việc thực hiện xử lý tịch thu vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội là tài sản đã được thế chấp là phù hợp, đảm bảo trách nhiệm pháp lý đối với người sử dụng tài sản cầm cố, thế chấp tài sản và nâng cao trách nhiệm của tổ chức tín dụng và các chủ thể nhận cầm cố, thế chấp tài sản khi thực hiện giao tài sản cho chủ sở hữu hay bên thứ ba quản lý, sử dụng. Hơn nữa, pháp luật bảo vệ quyền lợi của bên nhận thế chấp thông qua quyền khởi kiện dân sự để thu hồi khoản vay, từ đó cân bằng giữa mục tiêu xử lý tội phạm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các bên liên quan.

4. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật

4.1. Sửa đổi, bổ sung Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015

Điều 47 BLHS năm 2015 chỉ quy định chung về việc “tịch thu sung ngân sách hoặc tiêu hủy công cụ, phương tiện phạm tội”, mà chưa đề cập đến trường hợp tài sản này đang được dùng làm tài sản bảo đảm, dẫn đến sự lúng túng khi vừa phải xử lý vật chứng, vừa phải bảo vệ quyền của bên nhận thế chấp. Do đó, tác giả đề xuất bổ sung khoản 3 (mới) như sau:

“3. Xử lý công cụ, phương tiện phạm tội là tài sản bảo đảm:

a) Trường hợp tài sản bảo đảm được sử dụng trực tiếp làm công cụ, phương tiện phạm tội, nếu

bên nhận bảo đảm biết hoặc phải biết việc sử dụng tài sản vào hành vi phạm tội mà vẫn chấp thuận hoặc bỏ mặc, thì tài sản đó bị tịch thu sung ngân sách hoặc tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Trường hợp bên nhận bảo đảm là chủ thể ngay tình, không có lỗi, việc tịch thu tài sản không làm mất quyền yêu cầu bồi thường hoặc hoàn trả giá trị tương ứng của tài sản bảo đảm.

c) Việc xác định lỗi của bên nhận bảo đảm và trình tự xử lý tài sản bảo đảm quy định tại khoản này do Chính phủ hướng dẫn chi tiết sau khi thống nhất với TAND tối cao và VKSND tối cao”.

4.2. Bổ sung khoản 4 mới vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

BLTTHS năm 2015 chưa có quy định riêng đối với vật chứng là tài sản bảo đảm, dẫn đến thiếu sự tham gia của bên nhận bảo đảm trong quá trình tố tụng và khó thi hành án. Vì vậy, cần thiết bổ sung khoản 4 Điều 106 BLTTHS năm 2015 như sau:

“4. Đối với vật chứng là tài sản đang được thế chấp hoặc cầm cố, nếu thuộc trường hợp phải tịch thu theo quy định của pháp luật hình sự thì vẫn bị tịch thu để xử lý với tư cách vật chứng, không phụ thuộc vào tình trạng bảo đảm của tài sản. Quyền, lợi ích hợp pháp của bên nhận bảo đảm được giải quyết thông qua thủ tục tố tụng dân sự, bao gồm quyền khởi kiện yêu cầu bồi hoàn, hoàn trả giá trị tài sản theo quy định của pháp luật, sau khi bản án, quyết định hình sự có hiệu lực pháp luật”.

4.3. Ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật

TTLT số 06/1998/TTLT đã hết hiệu lực, trong khi chưa có văn bản thay thế tương ứng, dẫn đến sự thiếu thống nhất trong xử lý vật chứng là tài sản thế chấp. Do đó, cần ban hành TTLT mới giữa TAND tối cao, VKSND tối cao, Bộ Công an, Bộ Tư pháp và Ngân hàng Nhà nước với các nội dung chủ yếu sau:

Nguyên tắc xử lý: Bảo đảm kết hợp hài hòa giữa yêu cầu phòng, chống tội phạm và bảo vệ quyền tài sản hợp pháp của bên thứ ba ngay tình; tài sản thế chấp nếu được sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội thì bị tịch thu sung công, song bên nhận bảo đảm có quyền khởi kiện dân sự để yêu cầu hoàn trả giá trị.

Tiêu chí xác định lỗi: Làm rõ khái niệm “biết hoặc phải biết” đối với bên nhận bảo đảm khi để tài sản được sử dụng vào hành vi phạm

tội, làm căn cứ xem xét trách nhiệm và quyền được bồi hoàn.

Trình tự, thủ tục: Hướng dẫn việc xác minh tình trạng pháp lý, định giá, bảo quản và xử lý tài sản thế chấp là vật chứng; quy định việc thông báo, mời bên nhận bảo đảm tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Phân định giá trị: Hướng dẫn cách xác định phần giá trị tài sản sung ngân sách và phần giá trị còn lại mà bên nhận bảo đảm có thể yêu cầu bồi hoàn qua tố tụng dân sự.

Phối hợp liên ngành: Quy định rõ trách nhiệm của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án, cơ quan thi hành án, tổ chức tín dụng và Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm trong việc cung cấp thông tin, xử lý và thi hành quyết định tịch thu.

4.4. Bổ sung quy định trong Bộ luật Dân sự năm 2015

Bổ sung Điều 323a trong BLDS về xử lý trường hợp tài sản bảo đảm bị tịch thu, tiêu hủy hoặc mất mát theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

“Khi tài sản bảo đảm bị tịch thu, tiêu hủy hoặc mất mát theo quyết định có hiệu lực pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, quyền xử lý tài sản bảo đảm chấm dứt.

Bên nhận bảo đảm được quyền yêu cầu bồi thường hoặc hoàn trả giá trị tương ứng của tài sản bảo đảm từ bên bảo đảm.

Trường hợp bên bảo đảm vi phạm pháp luật mà bên nhận bảo đảm biết hoặc phải biết nhưng vẫn cho phép sử dụng tài sản, thì bên nhận bảo đảm không được bồi thường”.

Kết luận

Việc sửa đổi, bổ sung các quy định của BLHS, BLTTHS và BLDS về xử lý vật chứng là tài sản thế chấp là yêu cầu tất yếu, nhằm bảo đảm sự thống nhất và đồng bộ trong hệ thống pháp luật, khắc phục triệt để những xung đột và khoảng trống pháp lý hiện nay. Các đề xuất nêu trên không chỉ góp phần nâng cao tính khả thi, minh bạch và thống nhất trong áp dụng pháp luật, hạn chế tình trạng bản án trái chiều và cách hiểu khác nhau giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, mà còn có ý nghĩa đặc biệt trong việc bảo vệ quyền tài sản hợp pháp của tổ chức tín dụng và các chủ thể ngay tình,

củng cố niềm tin vào an toàn pháp lý của các giao dịch dân sự.

Đồng thời, việc hoàn thiện pháp luật theo hướng trên sẽ tăng cường hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm, ngăn ngừa hành vi lợi dụng giao dịch bảo đảm để hợp thức hóa tài sản phạm tội, qua đó góp phần bảo đảm trật tự, kỷ cương và công bằng xã hội. Quan trọng hơn, đây còn là bước đi cụ thể hiện thực hóa tinh thần cải cách tư pháp và định hướng của Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nơi pháp luật thực sự trở thành công cụ bảo vệ công lý, quyền con người và lợi ích hợp pháp của mọi chủ thể trong xã hội./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thái Chí Bình, “Hoàn thiện quy định về vật chứng theo pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam”, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, số 17/2012, tr. 30 - 50;
2. Nguyễn Phương Anh, “Xử lý vật chứng hình sự là tài sản thế chấp”, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, số 1 (401)/2020, tr. 50 - 56;
3. Nguyễn Tất Trình, “Vướng mắc trong xử lý một số loại vật chứng”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 11/2021, tr. 45 - 49;
4. Thiều Văn Thịnh, “Xử lý vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội đã được đăng ký giao dịch bảo đảm trong các vụ án hình sự”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 01 (Số Xuân), tr. 54 - 57;
5. Lương Khải Ân, “Hoàn trả tài sản bảo đảm là vật chứng trong vụ án hình sự cho các tổ chức tín dụng theo pháp luật Việt Nam”, *Tạp chí Luật học*, 01/2022, tr. 72 - 82;
6. Nguyễn Duy Linh, *Xử lý vật chứng theo luật tố tụng hình sự Việt Nam*, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh;
7. Lâm Tố Trang, Nguyễn Chí Thân, “Xử lý tài sản thế chấp là vật chứng trong vụ án hình sự tại các ngân hàng thương mại”, *Tạp chí Nhân lực khoa học xã hội*, số 03/2024, tr. 9 - 16;
8. Trần Văn Hùng, “Xử lý vật chứng là tài sản thế chấp tại ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng trong vụ án hình sự”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 7/2024, tr. 50 - 53;
9. Thông báo rút kinh nghiệm số 51/TB-VC1-HS ngày 06/7/2020 của VKSND cấp cao tại Hà Nội;
10. Thông báo rút kinh nghiệm số 04/TB-VC3-V1 ngày 10/6/2025 của VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, qua vụ án Nguyễn Văn Minh Tiên về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”;
11. Bản án hình sự phúc sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 08/8/2023 của TAND tỉnh Đồng Tháp;
12. Bản án hình sự phúc thẩm số 272/2024/HS-PT ngày 17/4/2024 của TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.